Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

Mẫu số 01

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN CHỨC DANH: PHÓ GIÁO SƯ

Mã hồ sơ: …….

(*Nội dung đúng ở ô nào thì đánh dấu vào ô đó:* ☑*; Nội dung không đúng thì để trống:* □)

Đối tượng đăng ký: Giảng viên ☑; Giảng viên thỉnh giảng ☐

Ngành: **Giao thông vận tải**; Chuyên ngành: **Kết cấu**

A. THÔNG TIN CÁ NHÂN

1. Họ và tên người đăng ký: **PHAN HOÀNG NAM**

2. Ngày tháng năm sinh: 26/07/1985; Nam ☑; Nữ ☐; Quốc tịch: Việt Nam;

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không

3. Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam: ☑

4. Quê quán (xã/phường, huyện/quận, tỉnh/thành phố): Xã Tam Dân, Huyện Phú Ninh, Tỉnh Quảng Nam

5. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú (số nhà, phố/thôn, xã/phường, huyện/quận, tỉnh/thành phố): 25 Trần Quý Cáp, Phường Tân Thạnh, Thành phố Tam Kỳ, Tỉnh Quảng Nam

6. Địa chỉ liên hệ (ghi rõ, đầy đủ để liên hệ được qua Bưu điện): 433/2 Tôn Đức Thắng, Phường Hòa Khánh Nam, Quận Liên Chiểu, Thành phố Đà Nẵng

Điện thoại nhà riêng: Không; Điện thoại di động: 0931225799; E-mail: phnam@dut.udn.vn

7. Quá trình công tác (công việc, chức vụ, cơ quan):

Từ 01/2009 đến nay: Giảng viên tập sự, Giảng viên tại Bộ môn Cầu và Công trình ngầm, Khoa Xây dựng Cầu đường, Trường Đại học Bách khoa – Đại học Đà Nẵng

Từ 09/2009 đến 08/2011: Học cao học tại Khoa Kỹ thuật Xây dựng và Môi trường, Đại học Dongguk, Hàn Quốc

Từ 11/2014 đến 03/2018: Nghiên cứu sinh tại Khoa Kỹ thuật, Đại học Roma 3, Italia

Từ 03/2018 đến 01/2020: Nghiên cứu sau tiến sĩ tại Khoa Kỹ thuật, Đại học Roma 3, Italia

Chức vụ: Hiện nay: Phó trưởng khoa Khoa Xây dựng Cầu đường, Trường Đại học Bách khoa – Đại học Đà Nẵng; Trưởng nhóm nghiên cứu giảng dạy Đại học Đà Nẵng "Rủi ro thiên tai và kiểm soát an toàn hạ tầng xây dựng (RiSCI)"; Chức vụ cao nhất đã qua: Phó trưởng khoa

Cơ quan công tác hiện nay: Trường Đại học Bách khoa – Đại học Đà Nẵng

Địa chỉ cơ quan: 54 Nguyễn Lương Bằng, Phường Hòa Khánh Bắc, Quận Liên Chiểu, Thành phố Đà Nẵng

Điện thoại cơ quan: 02363842308

Thỉnh giảng tại cơ sở giáo dục đại học: Không

8. Đã nghỉ hưu: Đang làm việc

9. Trình độ đào tạo:

- Được cấp bằng ĐH ngày 10 tháng 08 năm 2008; số văn bằng: A0216384; ngành: Xây dựng Cầu đường; Nơi cấp bằng ĐH (trường, nước): Trường Đại học Bách khoa – Đại học Đà Nẵng, Việt Nam

- Được cấp bằng ThS ngày 19 tháng 08 năm 2011; số văn bằng: 20090695; ngành: Kỹ thuật kết cấu; Nơi cấp bằng ThS (trường, nước): Đại học Dongguk, Hàn Quốc

- Được cấp bằng TS ngày 21 tháng 02 năm 2018; số văn bằng: 20798; ngành: Kỹ thuật Xây dựng; Nơi cấp bằng TS (trường, nước): Đại học Roma 3, Italia

10. Đã được bổ nhiệm/công nhận chức danh PGS: Chưa được bổ nhiệm

11. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh Phó giáo sư tại HĐGS cơ sở: Đại học Đà Nẵng

12. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh Phó giáo sư tại HĐGS ngành, liên ngành: Giao thông vận tải

13. Các hướng nghiên cứu chủ yếu:

- **Hướng nghiên cứu 1:** Nghiên cứu phân tích động lực học công trình, động lực học chất lưu và tương tác chất lưu-công trình

- **Hướng nghiên cứu 2:** Nghiên cứu thiết kế kháng chấn dựa theo tính năng cho công trình và giải pháp giảm thiểu rủi ro địa chấn

- **Hướng nghiên cứu 3:** Nghiên cứu phát triển kết cấu liên hợp và ứng dụng học máy trong xây dựng

14. Kết quả đào tạo và nghiên cứu khoa học:

- Đã hướng dẫn 3 HVCH bảo vệ thành công luận văn ThS;
- Đã chủ trì và tham gia 8 đề tài NCKH từ cấp cơ sở trở lên và được nghiệm thu từ loại đạt trở lên; trong đó, có 3 đề tài đóng vai trò là chủ trì;
- Đã công bố 50 bài báo khoa học trên các tạp chí quốc gia, quốc tế, kỷ yếu hội thảo/hội nghị quốc gia, quốc tế; trong đó, có 14 bài báo khoa học được đăng trên các tạp chí quốc tế

uy tín trong danh mục SCIE/Scopus, có 11 bài báo khoa học được đăng trên các kỷ yếu hội thảo/hội nghị quốc tế trong danh mục Scopus;

- Đã được cấp bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích: Không

- Đã xuất bản 1 sách chuyên khảo thuộc nhà xuất bản Khoa học Kỹ thuật;

- Số lượng tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu thể dục, thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế: Không

15. Khen thưởng (các huân chương, huy chương, danh hiệu):

STT	Danh hiệu	Nội dung	Số	Đơn vị cấp	Năm
1	Chiến sĩ thi đua cơ sở năm học 2011-2012	Đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm học 2011-2012	QĐ số 6520/QĐ-ĐHĐN, ngày 10/10/2012	Đại học Đà Nẵng	2012
2	Chiến sĩ thi đua cơ sở năm học 2012-2013	Đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm học 2012-2013	QĐ số 4682/QĐ-ĐHĐN, 12/08/2013	Đại học Đà Nẵng	2013
3	Chiến sĩ thi đua cơ sở năm học 2013-2014	Đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm học 2013-2014	QĐ số 4754/QĐ-ĐHĐN, ngày 18/08/2014	Đại học Đà Nẵng	2014
4	Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Giáo dục & Đào tạo năm 2014	Đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm học 2013-2014	QĐ số 3820/QĐ-BGDĐT	Bộ Giáo dục và đào tạo	2014
5	Chiến sĩ thi đua cơ sở năm học 2019-2020	Đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm học 2019-2020	QĐ số 2862/QĐ-ĐHĐN, ngày 25/08/2020	Đại học Đà Nẵng	2020
6	Giấy khen của Giám đốc Đại học Đà Nẵng	Đã đạt thành tích xuất sắc nhiệm vụ năm học 2020-2021	QĐ số 3312/QĐ-ĐHĐN	Đại học Đà Nẵng	2021
7	Chiến sĩ thi đua cơ sở năm học 2021-2022	Đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm học 2021-2022	QĐ số 2809/QĐ-ĐHBK, ngày 18/07/2022	Trường Đại học Bách khoa - Đại học Đà Nẵng	2022

16. Kỷ luật (hình thức từ khiển trách trở lên, cấp ra quyết định, số quyết định và thời hạn hiệu lực của quyết định): Không

B. TỰ KHAI THEO TIÊU CHUẨN CHỨC DANH PHÓ GIÁO SƯ

1. Tự đánh giá về tiêu chuẩn và nhiệm vụ của nhà giáo:

Phẩm chất chính trị, đạo đức lối sống: Luôn chấp hành tốt mọi đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; thực hiện đúng và đầy đủ các nội quy, quy định của Nhà trường, Khoa, Bộ môn, Đoàn thể và nơi cư trú; có lối sống trung thực, giản dị, luôn vui vẻ, hoà đồng với mọi người; có tinh thần hợp tác, đoàn kết, tương thân tương ái với đồng nghiệp; tâm huyết trong công tác giáo dục đào tạo.

Chuyên môn: Luôn trau dồi chuyên môn, luôn cố gắng cập nhật kiến thức mới nhằm nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ; chủ động giao lưu và hợp tác nghiên cứu quốc tế; chủ động và đi đầu trong việc triển khai nhóm nghiên cứu trong nước và quốc tế.

Giảng dạy: Thực hiện tốt chức trách và nhiệm vụ của giảng viên trong giảng dạy, công tác ra đề thi và chấm thi; chấp hành nghiêm chỉnh quy chế giảng dạy của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Đại học Đà Nẵng và Trường Đại học Bách khoa; luôn gắn liền công tác giảng dạy với nghiên cứu khoa học (NCKH) và chuyển giao công nghệ; tích cực tham gia công tác kiểm định giáo dục, xây dựng chương trình đào tạo, luôn có ý thức nâng cao phương pháp và chất lượng giảng dạy.

Nghiên cứu khoa học: Có niềm đam mê và năng lực trong NCKH; luôn hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ NCKH với nhiều đề tài NCKH, nhiều bài báo khoa học đăng trên các tạp chí, hội thảo khoa học quốc tế và các tạp chí, hội thảo khoa học quốc gia trong danh mục được Hội đồng Chức danh giáo sư Nhà nước công nhận; tích cực tham gia tổ chức các seminar, hội thảo/hội nghị quốc gia, quốc tế; tham gia công tác phản biện cho nhiều tạp chí quốc tế uy tín.

Về công tác khác: Không ngừng nâng cao trình độ mọi mặt về tư tưởng chính trị, chuyên môn, ngoại ngữ và tin học; sử dụng và khai thác tốt các công cụ hỗ trợ giảng dạy hiện đại để đáp ứng yêu cầu cao của giáo dục đại học và sau đại học trong tình hình mới; tích cực tham gia hướng dẫn sinh viên NCKH với nhiều thành tích cao; tích cực tham gia các công tác khác như tham gia hội đồng chấm luận văn thạc sĩ, hội đồng nghiệm thu đề tài NCKH các cấp, hội đồng đánh giá, thẩm định các công trình xây dựng.

2. Thời gian, kết quả tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ trình độ đại học trở lên:

- Tổng số năm thực hiện nhiệm vụ đào tạo: 6 năm 3 tháng

- Khai cụ thể ít nhất 6 năm học, trong đó có 3 năm học cuối liên tục tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ:

TT	Năm học	Số lượng NCS đã hướng dẫn		Số lượng ThS/CK2/ BSNT đã hướng dẫn	Số đồ án, khóa luận tốt nghiệp ĐH đã HD	Số giờ chuẩn gd trực tiếp trên lớp		Tổng số giờ chuẩn gd trực tiếp trên lớp/số giờ chuẩn gd quy đổi/số giờ chuẩn định mức (*)
		Chính	Phụ			ĐH	SĐH	
1	2011-2012				15	210		210/848,6/250
2	2012-2013				20	495		495/1779,8/280
3	2013-2014				20	360		360/1563,6/280
4	2014-2015				5	165		165/577/280
Từ 11/2014 – 01/2020, học tiến sĩ và nghiên cứu sau tiến sĩ								
3 năm học cuối								
4	2020-2021			2	10	152,5	30	182,5/706/229,5
5	2021-2022			1	4	157,5	60	217,5/553,1/216
6	2022-2023				4	150	60	210/300,5/189

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước
(*) - Trước ngày 25/3/2015, theo Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên ban hành kèm theo Quyết định số 64/2008/QĐ-BGDĐT ngày 28/11/2008, được sửa đổi bổ sung bởi Thông tư số 36/2010/TT-BGDĐT ngày 15/12/2010 và Thông tư số 18/2012/TT-BGDĐT ngày 31/5/2012 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT.

- Từ 25/3/2015 đến trước ngày 11/9/2020, theo Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên ban hành kèm theo Thông tư số 47/2014/TT-BGDĐT ngày 31/12/2014 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT;

- Từ ngày 11/9/2020 đến nay, theo Quy định chế độ làm việc của giảng viên cơ sở giáo dục đại học ban hành kèm theo Thông tư số 20/2020/TT-BGDĐT ngày 27/7/2020 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT; định mức giờ chuẩn giảng dạy theo quy định của thủ trưởng cơ sở giáo dục đại học, trong đó định mức của giảng viên thỉnh giảng được tính trên cơ sở định mức của giảng viên cơ hữu.

3. Ngoại ngữ:

3.1. Tên ngoại ngữ thành thạo phục vụ chuyên môn: Tiếng Anh

a) Được đào tạo ở nước ngoài: ☑

- Học ĐH ☐; Tại nước: ……..…..; Từ năm …… đến năm ……

- Bảo vệ luận văn ThS ☑ tại Hàn Quốc năm 2011 và bảo vệ luận án TS ☑ tại Italia năm 2018

b) Được đào tạo ngoại ngữ trong nước: ☐

- Trường ĐH cấp bằng tốt nghiệp ĐH ngoại ngữ: ……. số bằng: …….; năm cấp:……

c) Giảng dạy bằng tiếng nước ngoài: ☐

- Giảng dạy bằng ngoại ngữ:……...

- Nơi giảng dạy (cơ sở đào tạo, nước): ……..…….

d) Đối tượng khác ☐; Diễn giải: ……...…….

3.2. Tiếng Anh (văn bằng, chứng chỉ): …….

4. Hướng dẫn NCS, HVCH/CK2/BSNT đã được cấp bằng/có quyết định cấp bằng

TT	Họ tên NCS hoặc HVCH/CK2/ BSNT	Đối tượng		Trách nhiệm hướng dẫn		Thời gian hướng dẫn từ … đến …	Cơ sở đào tạo	Ngày, tháng, năm được cấp bằng/có quyết định cấp bằng
		NCS	HVCH	Chính	Phụ			
1	Võ Ngọc Khoa		X	X		07/2020 – 03/2021	Trường Đại học Bách khoa – Đại học Đà Nẵng	20/01/2022 Số hiệu: DND.07.0016203
2	Nguyễn Tuấn Khanh		X	X		07/2020 – 03/2021	Trường Đại học Bách khoa – Đại học Đà Nẵng	20/01/2022 Số hiệu: DND.07.0016213
3	Trần Thanh Thi		X	X		11/2021- 07/2022	Trường Đại học Bách khoa – Đại học Đà Nẵng	16/03/2023 Số hiệu: DDN.7.0017080

5. Biên soạn sách phục vụ đào tạo từ trình độ đại học trở lên:

TT	Tên sách	Loại sách (CK, GT, TK, HD)	Nhà xuất bản và năm xuất bản	Số tác giả	Chủ biên	Phần biên soạn (từ trang … đến trang)	Xác nhận của cơ sở GDĐH (số văn bản xác nhận sử dụng sách)
I	**Trước khi được công nhận TS**						
	Không						
II	**Sau khi được công nhận TS**						
1	Phương pháp số trong bài toán ứng xử của dầm, tấm trên nền động lực học và bài toán điều khiển kết cấu chống động đất	CK	Khoa học Kỹ thuật, 2021	4		165-203	Trường Đại học bách khoa – Đại học Đà Nẵng, QĐ số 1920/QĐ-ĐHBK, ngày 23/07/2021

Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) sách chuyên khảo do nhà xuất bản có uy tín xuất bản và chương sách do nhà xuất bản có uy tín trên thế giới xuất bản, mà ứng viên là chủ biên sau PGS/TS: Không

6. Thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ đã nghiệm thu:

TT	Tên nhiệm vụ khoa học và công nghệ (CT, ĐT...)	CN/PCN/TK	Mã số và cấp quản lý	Thời gian thực hiện	Thời gian nghiệm thu (ngày, tháng, năm)/Xếp loại KQ
I	**Trước khi được công nhận TS**				
1	Nghiên cứu ổn định khí động flutter cho kết cấu cầu dây văng sử dụng mô hình CFD	CN	T2013-02-81 Cấp cơ sở	04/2013-12/2013	20/12/2013 Xếp loại: Xuất sắc
2	Ứng dụng công nghệ Wireless Structural Bridges Testing System đánh giá dao động và khả năng chịu lực của các công trình cầu trên địa bàn miền Trung và Tây Nguyên	Thành viên	D2013-02-70 Đề tài cấp cơ sở do Đại học Đà Nẵng quản lý	04/2013-12/2013	23/12/2013 Xếp loại: Tốt
3	Nghiên cứu áp dụng giải pháp cách chấn công trình xây dựng chịu tác động của động đất	Thành viên	B2016-ĐNA03 Cấp Bộ Giáo dục & Đào tạo	02/2016-03/2018	16/03/2018 Xếp loại: Đạt

II	**Sau khi được công nhận TS**				
4	Nghiên cứu tính toán thiết kế kháng chấn theo tính năng cho kết cấu cầu BTCT ƯST nhịp giản đơn trên tuyến cao tốc Đà Nẵng – Quảng Ngãi	Thành viên chính	T2021-02-15 Cấp cơ sở	01/2021-12/2021	24/12/2021 Xếp loại: Tốt
5	Nghiên cứu đánh giá sức kháng uốn của khớp nối giữa các bản mặt cầu đúc sẵn sử dụng phương pháp neo bằng tấm thép đục lỗ	Thành viên chính	T2021-02-48 Cấp cơ sở	06/2021-04/2022	12/05/2022 Xếp loại: Tốt
6	Xây dựng mô hình xác suất đánh giá trạng thái phá hoại của kết cấu bể chứa nhiên liệu bằng kim loại chịu động đất	CN	B2020-DN02-80 Cấp Đại học Đà Nẵng (tương đương cấp Bộ)	12/2020-04/2023	13/04/2023 Xếp loại: Đạt
7	Ước lượng cơ chế phá hoại và các tham số mô hình dẻo cho cột bê tông cốt thép chịu tải trọng động đất dựa trên mô hình mạng nơron nhân tạo	Thành viên chính	T2022-02-20 Cấp cơ sở	01/2022-04/2023	15/05/2023 Xếp loại: Tốt
8	Nghiên cứu xây dựng mô hình lực cắt-độ trượt của liên kết sử dụng tấm thép neo và vữa cốt sợi dựa trên phân tích hồi quy kết hợp học máy	CN	T2022-02-46 Cấp cơ sở	06/2022-05/2023	16/05/2023 Xếp loại: Tốt

- Các chữ viết tắt: CT: Chương trình; ĐT: Đề tài; CN: Chủ nhiệm; PCN: Phó chủ nhiệm; TK: Thư ký.

7. Kết quả nghiên cứu khoa học và công nghệ đã công bố (bài báo khoa học, báo cáo khoa học, sáng chế/giải pháp hữu ích, giải thưởng quốc gia/quốc tế):

7.1. Bài báo khoa học, báo cáo khoa học đã công bố:

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
I	**Trước khi được công nhận TS**							
I.1	***Bài báo khoa học đăng trên tạp chí trong nước***							
1	Phân tích hệ số khí động do tải trọng gió gây ra trên mặt cắt ngang dầm hình chữ nhật bằng mô hình CFD	3		Tạp chí giao thông vận tải / eISSN: 2615-9751	TCTN		Số 9/2011, trang 25-27, 35	03/2011
2	Phân tích dao động của kết cấu cầu dây văng chịu tác dụng của tải trọng di động sử dụng phương pháp sai phân hữu hạn	2	X	Tạp chí Khoa học và Công nghệ, Đại học Đà nẵng / ISSN: 1859-1531	TCTN		Tập 4, số 53, trang 48-55	04/2012
3	Mô hình hóa và phân tích các lực khí động tác dụng lên mặt cắt ngang dầm cầu treo	2	X	Tạp chí Khoa học và Công nghệ, Đại học Đà nẵng / ISSN: 1859-1531	TCTN		Tập 8, số 69, trang 37-42	08/2013
I.2	***Bài báo khoa học đăng trên kỷ yếu hội thảo/hội nghị trong nước***							
4	Phân tích ổn định khí động kết cấu cầu treo dây võng sử dụng mô hình CFD	2		Kỷ yếu Hội thảo Hạ tầng giao thông Việt Nam với phát triển bền vững, TISDV 2013, Nhà xuất bản xây dựng Hà Nội / ISBN: 978-604-82-0019-0	HNQG		Trang 207-312	04/2013
5	Nghiên cứu xác định các vi phân khí động lực học của kết cấu cầu treo dây văng sử dụng phương pháp cưỡng bức dao động đa tần	3	X	Kỷ yếu Hội nghị Cơ học kỹ thuật toàn quốc, Kỷ niệm 35 năm thành lập Viện Cơ học, Hà Nội, 09/04/2014	HNQG		Trang 325-330	04/2014
6	Phân tích đáp ứng của gối con lắc ma sát 3 mặt trượt (TFP) lắp đặt cho nhà cao tầng chịu tác động của các trận động đất	4		Kỷ yếu Hội thảo quốc gia Hạ tầng giao thông với phát triển bền vững lần thứ 2, Nhà xuất bản xây dựng Hà Nội / ISBN: 978-604-82-1809-6	HNQG		Trang 591-596	04/2016

7	Nghiên cứu biện pháp giảm chấn kết cấu vòng xuyến tại nút giao thông Ngã Ba Huế thành phố Đà Nẵng chịu tác động của động đất	5		Kỷ yếu Hội thảo quốc gia Hạ tầng giao thông với phát triển bền vững lần thứ 2, TISDC 2016, Nhà xuất bản xây dựng Hà Nội / ISBN: 978-604-82-1809-6	HNQG		Trang 597-602	04/2016
8	Nghiên cứu biện pháp giảm chấn cầu dây văng tại nút giao thông Ngã Ba Huế - Thành phố Đà Nẵng chịu tác động của động đất	5		Kỷ yếu Hội thảo quốc gia Hạ tầng giao thông với phát triển bền vững lần thứ 2, TISDC 2016, Nhà xuất bản xây dựng Hà Nội / ISBN: 978-604-82-1809-6	HNQG		Trang 603-608	04/2016
9	Phân tích ứng xử của gối con lắc ma sát 2 mặt trượt DFP lắp đặt cho nhà cao tầng chịu tác động của các trận động đất	4		Kỷ yếu Hội thảo quốc gia Hạ tầng giao thông với phát triển bền vững lần thứ 2, TISDC 2016, Nhà xuất bản xây dựng Hà Nội / ISBN: 978-604-82-1809-6	HNQG		Trang 631-637	04/2016
I.3	***Bài báo khoa học đăng trên tạp chí quốc tế***							
10	Flood impact pressure analysis of vertical wall structures using PLIC-VOF method with Lagrangian advection algorithm	2	X	Journal of the Computational Structural Engineering Institute of Korea / ISSN: 1229-3059, eISSN: 2287-2302	TCQT	2	Tập 23, số 6, trang 675-682	12/2010
	https://koreascience.kr/article/JAKO201016450103306							
11	Seismic vulnerability mitigation of liquefied gas tanks using concave sliding bearings	6	X	Bulletin of Earthquake Engineering / ISSN: 1570-761X, eISSN: 1573-1456	SCIE (IF 4.556, Q1)	37	Tập 14, trang 3283-3299	11/2016
	https://doi.org/10.1007/s10518-016-9939-y							
12	Seismic fragility analysis of elevated steel storage tanks supported by reinforced concrete columns	4	X	Journal of Loss Prevention in the Process Industries / ISSN: 0950-4230, eISSN: 1873-3352	SCIE (IF 3.916, Q1)	44	Tập 47, trang 57-65	12/2017
	http://dx.doi.org/10.1016/j.jlp.2017.02.017							

I.4	***Bài báo khoa học đăng trên kỷ yếu hội thảo/hội nghị quốc tế***							
13	Seismic fragility analysis of steel storage tanks	7		Proceedings of 5th ECCOMAS Thematic Conference on Computational Methods in Structural Dynamics and Earthquake Engineering, COMPDYN 2015, Hersonissos, Crete, 25 May 2015 through 27 May 2015	HNQT (Scopus)	23	Trang 2054-2065	10/2015
	https://doi.org/10.7712/120115.3522.1040							
14	A modeling approach of base-isolated high-rise buildings with double friction pendulum bearings	4		Proceedings of 2016 International Conference on Advanced Technology and Sustainable development, AMTAE 2016, Ho Chi Minh city, August 21-23, 2016 / ISBN: 978-604-92-0040-3	HNQT		Trang 235-240	08/2016
15	Vulnerability-based design of sliding concave bearings for the seismic isolation of steel storage tanks	4	X	Proceedings of ASME Pressure Vessels and Piping Conference 2016, ASME PVP 2016, Vancouver, 17 July 2016 - 21 July 2016 / ISSN: 0277-027X	HNQT (Scopus)		Tập 8, số V008T08A002	12/2016
	https://doi.org/10.1115/PVP2016-63101							
16	Fragility analysis methods for steel storage tanks in seismic prone areas	3	X	Proceedings of ASME Pressure Vessels and Piping Conference, ASME PVP 2016, Vancouver, 17 July 2016 - 21 July 2016 / ISSN: 0277-027X	HNQT (Scopus)	27	Tập 8, số V008T08A023	12/2016
	https://doi.org/10.1115/PVP2016-63102							

17	Efficient intensity measures for probabilistic seismic response analysis of anchored aboveground liquid steel storage tanks	2	X	Proceedings of ASME Pressure Vessels and Piping Conference, ASME PVP 2016, Vancouver, 17 July 2016 - 21 July 2016 / ISSN: 0277-027X	HNQT (Scopus)	34	Tập 8, sốV005T09A010	12/2016
	https://doi.org/10.1115/PVP2016-63103							
18	Nonlinear finite element analysis of unanchored steel liquid storage tanks subjected to seismic loadings	3	X	Proceedings of ASME Pressure Vessels and Piping Conference, ASME PVP 2017, Waikoloa, 16 July 2017-20 July 2017 / ISSN: 0277-027X	HNQT (Scopus)	8	Tập 8, số V008T08A040	10/2017
	https://doi.org/10.1115/PVP2017-65814							
19	On the use of proper fragility models for quantitative seismic risk assessment of process plants in seismic prone areas	6		Proceedings of ASME Pressure Vessels and Piping Conference, ASME PVP 2017, Waikoloa, 16 July 2017-20 July 2017 / ISSN: 0277-027X	HNQT (Scopus)	9	Tập 8, số V008T08A022	10/2017
	https://doi.org/10.1115/PVP2017-65137							
II	**Sau khi được công nhận TS**							
II.1	***Bài báo khoa học đăng trên tạp chí trong nước***							
20	Phân tích hiện tượng hư hỏng gối cầu cao su cốt bản thép đối với cầu bê tông cốt thép ứng suất trước nhịp giản đơn	3		Tạp chí giao thông vận tải / eISSN: 2615-9751	TCTN		Số 06/2021, trang 59-62	06/2021
	https://tapchigiaothong.vn/tap-chi-giay/6-2021.htm							
21	Phân tích ứng xử địa chấn và kiểm soát hư hại kết cấu trụ cầu bê tông cốt thép sử dụng phương pháp phân tích tĩnh và động phi tuyến	4	X	Tạp chí Khoa học và Công nghệ, Đại học Đà nẵng / ISSN: 1859-1531	TCTN		Tập 19, số 9, trang 37-42	09/2021
	https://jst-ud.vn/jst-ud/article/view/7579							
22	Nghiên cứu thực nghiệm gia cường sức kháng uốn cho dầm bê tông cốt thép bằng tấm CFRP ứng suất trước	3		Tạp chí Khoa học Công nghệ Xây dựng, ĐHXDHN / ISSN: 2615-9058, eISSN: 2734-9489	TCTN		Tập 15, số 7V, trang 109-118	11/2021
	https://doi.org/10.31814/stce.huce(nuce)2021-15(7V)-10							

23	Mô hình hóa khớp dẻo trong đánh giá phá hoại địa chấn của cột bê tông cốt thép dựa trên mạng nơron nhân tạo	4	X	Tạp chí Khoa học Công nghệ Xây dựng, ĐHXDHN / ISSN: 2615-9058, eISSN: 2734-9489	TCTN		Tập 15, số 7V, trang 119-130	11/2021
	https://doi.org/10.31814/stce.huce(nuce)2021-15(7V)-11							
24	On the behavior of nonlinear hydrodynamic coefficients of a submerged cylinder beneath the water surface	6	X	Vietnam Journal of Mechanics / ISSN 0866-7136, eISSN 2815-5882	TCTN		Tập 43, số 4, trang 371-387	12/2021
	https://doi.org/10.15625/0866-7136/16613							
25	Phân tích xác suất phá hủy địa chấn cho trụ và gối cầu của công trình cầu vượt bê tông cốt thép trên tuyến cao tốc Đà Nẵng - Quảng Ngãi	4	X	Tạp chí giao thông vận tải / eISSN: 2615-9751	TCTN		Tập 73, số 3, trang 300-315	04/2022
	https://doi.org/10.47869/tcsj.73.3.8							
26	Nghiên cứu dự đoán dạng phá hoại của cột bê tông cốt thép tiết diện chữ nhật chịu động đất dựa trên mạng nơron nhân tạo	5	X	Tạp chí Khoa học và Công nghệ, Đại học Đà nẵng / ISSN: 1859-1531	TCTN		Tập 20, số 7, trang 13-18	06/2022
	https://jst-ud.vn/jst-ud/article/view/7892							
27	Seismic response and damage evaluation for anchored and unanchored cylindrical above ground steel tanks	3	X	Tạp chí Khoa học và Công nghệ, Đại học Đà nẵng / ISSN: 1859-1531	TCTN		Tập 20, số 12.1, trang 30-35	12/2022
	https://doi.org/10.31130/ud-jst.2022.436E							
II.2	***Bài báo khoa học đăng trên tạp chí quốc tế***							
28	Probabilistic risk analysis of process plants under seismic loading based on Monte Carlo simulations	6		Journal of Loss Prevention in the Process Industries / ISSN: 0950-4230, eISSN: 1873-3352	SCIE (IF 3.916, Q1)	36	Tập 53, trang 136-148	05/2018
	https://doi.org/10.1016/j.jlp.2017.12.013							
29	Seismic vulnerability analysis of storage tanks for oil and gas industry	4	X	Science & Technologies: Oil and Oil Products Pipeline Transportation / ISSN: 2221-2701, eISSN: 2541-9595	TCQT	7	Tập 8, số 2, trang 161-171	08/2018
	https://doi.org/10.28999/2541-9595-2018-8-2-161-171							

30	Enhanced seismic fragility analysis of unanchored steel storage tanks accounting for uncertain modeling parameters	3	X	Journal of Pressure Vessel Technology / ISSN: 0094-9930, eISSN: 1528-8978	SCIE (IF 1.051, Q2)	44	Tập 141, số 1, trang 010903-1 - 010903-10	02/2019
	https://doi.org/10.1115/1.4039635							
31	Computational model for hydrodynamic pressure on radial gates during earthquakes	2	X	Journal of the Computational Structural Engineering Institute of Korea / ISSN: 1229-3059, eISSN: 2287-2302	TCQT		Tập 32, số 5, trang 323-331	10/2019
	https://doi.org/10.7734/COSEIK.2019.32.5.323							
32	Seismic vulnerability of above-ground storage tanks with unanchored support conditions for Na-tech risks based on Gaussian process regression	4	X	Bulletin of Earthquake Engineering / ISSN: 1570-761X, eISSN: 1573-1456	SCIE (IF 4.556, Q1)	15	Tập 18, trang 6883-6906	10/2020
	https://doi.org/10.1007/s10518-020-00960-7							
33	On the influence of the vertical earthquake component on structural responses of high-rise buildings isolated with double friction pendulum bearings	3	X	Applied Sciences / ISSN: 2076-3417	SCIE (IF 2.838, Q2)	2	Tập 11, số 9, trang 3809	04/2021
	https://doi.org/10.3390/app11093809							
34	Kriging metamodel-based seismic fragility analysis of single-bent reinforced concrete highway bridges	4	X	Buildings / ISSN: 2075-5309	SCIE (IF 3.324, Q1)	7	Tập 11, số 6, trang 238	05/2021
	https://doi.org/10.3390/buildings11060238							
35	Ground motion intensity measures for seismic vulnerability assessment of steel storage tanks with unanchored support conditions	3	X	Journal of Pressure Vessel Technology / ISSN: 0094-9930, eISSN: 1528-8978	SCIE (IF 1.051, Q2)	5	Tập 143, số 6, trang 061904	09/2021
	https://doi.org/10.1115/1.4051244							

36	Experimental investigation on flexural behavior of a precast slab joint with perfobond strips and steel fiber-reinforced mortars	4		Structures / eISSN: 2352-0124	SCIE (IF 4.01 Q1)	1	Tập 39, trang 278-292	03/2022
	https://doi.org/10.1016/j.istruc.2022.03.033							
37	A novel framework for seismic risk assessment of structures	5		Earthquake Engineering & Structural Dynamics / eISSN:1096-9845	SCIE (IF 4.060, Q1)	3	Tập 51, trang 3416-3433	08/2022
	https://doi.org/10.1002/eqe.3729							
38	Prediction of unstable hydrodynamic forces on submerged structures under the water surface using a data-driven modeling approach	3	X	Buildings / ISSN: 2075-5309	SCIE (IF 3.324, Q1)		Tập 12, số 10, trang 1683	10/2022
	https://doi.org/10.3390/buildings12101683							
39	An environmentally robust design of a high-speed pendulum-type laser vibrometer using an advanced position-sensitive detector for vibration frequency monitoring of tower-like structures	5	X	Structures / eISSN: 2352-0124	SCIE (IF 4.01, Q1)		Tập 48, trang 390-396	12/2022
	https://doi.org/10.1016/j.istruc.2022.12.106							
40	Feature selections and optimizable classification learners for detecting failure modes of rectangular reinforced concrete columns	3	X	Asian Journal of Civil Engineering / ISSN: 1563-0854, eISSN 2522-011X	Scopus (Q3)		Số 24, trang 1267–1281	02/2023
	https://doi.org/10.1007/s42107-023-00568-7							
41	An experiment-based nonlinear model of shear force slip relationship for perfobond strips in an unreinforced narrow joint with high-strength steel fiber mortar	4	X	Case Studies in Construction Materials / eISSN: 2214-5095	SCIE (IF 4.934, Q1)		Tập 18, trang e02092	4/2023
	https://doi.org/10.1016/j.cscm.2023.e02092							

II.3	***Bài báo khoa học đăng trên kỷ yếu hội thảo/hội nghị quốc tế***							
42	Experimental investigation on the seismic behaviour of a new pier-to-deck connection for steel concrete composite bridges	4		In: di Prisco, M., Menegotto, M. (eds) Proceedings of Italian Concrete Days 2016. ICD 2016. Lecture Notes in Civil Engineering, vol 10. Springer, Cham / ISSN: 2366-2557, eISSN: 2366-2565	HNQT (Scopus)	1	Trang 298-312	04/2018
	https://doi.org/10.1007/978-3-319-78936-1_22							
43	Fluid-structure interaction problems: an application to anchored and unanchored steel storage tanks subjected to seismic loadings	2	X	Proceedings of 16th European Conference on Earthquake Engineering, 16ECEE, Thessaloniki, Greece 18-21 June 2018	HNQT	11		06/2018
	https://doi.org/10.48550/arXiv.1805.00679							
44	Performance-based earthquake engineering analysis of short-medium span steel-concrete composite bridges	4		Proceedings of 3rd international conference on transportation infrastructure and sustainable development, TISDIC 2019, Construction Publishing House, Hanoi, Vietnam, 2019 / ISBN: 978-604-82-2893-4	HNQT		Trang 25-37	08/2019
45	Seismic performance of an infilled moment-resisting steel frame during the 2016 central italy earthquake	3	X	Proceedings of 3rd international conference on transportation infrastructure and sustainable development, Tisdic 2019, Construction Publishing House, Hanoi, Vietnam, 2019 / ISBN: 978-604-82-2893-4	HNQT	1	Trang 437-443	08/2019
	https://doi.org/10.48550/arXiv.1907.10263							

46	Influence of barrier shapes on flutter instability of a streamlined steel box girder	3	X	In: Ha-Minh, C., Tang, A.M., Bui, T.Q., Vu, X.H., Huynh, D.V.K. (eds) CIGOS 2021, Emerging Technologies and Applications for Green Infrastructure. Lecture Notes in Civil Engineering, vol 203. Springer, Singapore / ISSN: 2366-2557, eISSN: 2366-2565	HNQT (Scopus)		Tập 203, trang 323-332	10/2021
	https://doi.org/10.1007/978-981-16-7160-9_32							
47	Three-dimensional study on aerodynamic drag coefficients of cable-stayed bridge pylons by finite element method	6		In: Bui, T.Q., Cuong, L.T., Khatir, S. (eds) Structural Health Monitoring and Engineering Structures. Lecture Notes in Civil Engineering, vol 148. Springer, Singapore / ISSN: 2366-2557, eISSN: 2366-2565	HNQT (Scopus)	1	Tập 148, trang 489-498	11/2021
	https://doi.org/10.1007/978-981-16-0945-9_40							
48	Reduction of ground vibration due to seismic waves using meta-materials	3		Proceedings of Conference on Disaster Mitigation Technology for Smart Infrastructure, 20-21 Jan 2022, Busan, Korea	HNQT			01/2022
49	On the use of artificial neural network technique for seismic fragility analysis of a three-dimensional industrial frame	3		Proceedings of ASME Pressure Vessels and Piping Conference, ASME PVP 2022, Las Vegas, 17 July 2022-22 July 2022 / ISSN 0277-027X	HNQT (Scopus)		Tập 5, số V005t08A013	11/2022
	https://doi.org10.1115/PVP2022-83874							

50	Scores: an algorithm for records selection to employ in seismic risk and resilience analysis	5		Procedia Structural Integrity / eISSN: 2452-3216	HNQT (Scopus)		Tập 44, trang 307-314	02/2023
	https://doi.org/10.1016/j.prostr.2023.01.040							

- Các chữ viết tắc: TCTN: Tạp chí trong nước; HNQG: Hội nghị quốc gia; TCQT: Tạp chí quốc tế; HNQT: Hội nghị quốc tế; SCIE: Tạp chí trong danh mục SCIE; Scopus: Kỷ yếu, tạp chí trong danh mục Scopus

- Trong đó: Số lượng bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học quốc tế có uy tín mà UV là tác giả chính và sau khi công nhận tiến sĩ là 9 bài, cụ thể: [30], [32], [33], [34], [35], [38], [39], [40], [41]

7.2. Bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích: Không

7.3. Tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu thể dục thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế (đối với ngành Văn hóa, nghệ thuật, thể dục thể thao):

a) Tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu thể dục thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế: Không

b) Các giải thưởng khoa học quốc gia, quốc tế:

TT	Tên giải thưởng	Cơ quan/tổ chức ra quyết định	Số quyết định và ngày, tháng, năm	Số tác giả
1	Giải thưởng dành cho các bài báo khoa học xuất sắc trong khuôn khổ cuộc thi "Rudy Scavuzzo Student Paper Competition" tại Hội nghị "ASME Pressure Vessels & Piping" năm 2016	Chủ tịch "ASME Pressure Vessels & Piping Division"	07/2016	1
2	Giải thưởng bài báo khoa học xuất sắc tại Hội nghị "ASME Pressure Vessels & Piping" năm 2018	Chủ tịch Hội nghị "ASME Pressure Vessels & Piping" năm 2018	07/2019	4
3	Giải C, Hoạt động khoa học công nghệ xuất sắc năm học 2020-2021	Hiệu trưởng Trường Đại học Bách Khoa - Đại học Đà Nẵng	QĐ số 2968/QĐ-ĐHBK, ngày 18/11/2021	1
4	Giải thưởng bài báo khoa học xuất sắc tại Hội nghị "ASME Pressure Vessels & Piping" năm 2022	Chủ tịch Hội nghị "ASME Pressure Vessels & Piping" năm 2022	06/2013	3
5	Đạt kết quả xuất sắc về công bố khoa học năm 2022	Giám đốc Đại học Đà Nẵng	QĐ số 2448/QĐ-ĐHĐN	1

8. Chủ trì hoặc tham gia xây dựng, phát triển chương trình đào tạo hoặc chương trình/dự án/đề tài nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ của cơ sở giáo dục đại học đã được đưa vào áp dụng thực tế:

TT	Chương trình đào tạo, chương trình nghiên cứu ứng dụng KHCN	Vai trò UV (Chủ trì/ Tham gia)	Văn bản giao nhiệm vụ (số, ngày, tháng, năm)	Cơ quan thẩm định, đưa vào sử dụng	Văn bản đưa vào áp dụng thực tế	Ghi chú
1	Tổ rà soát, cải tiến chương trình đào tạo tích hợp cử nhân-kỹ sư 180 tín chỉ, ngành Kỹ thuật cơ sở hạ tầng	Tham gia	QĐ số 1361/QĐ-ĐHBK, ngày 30/06/2020	Trường Đại học Bách khoa - Đại học Đà Nẵng	QĐ số 2064/QĐ-ĐHBK, ngày 16/08/2021	
2	Hội đồng xây dựng chương trình đào tạo chuyên ngành Mô hình thông tin và trí tuệ nhân tạo trong xây dựng thuộc ngành Kỹ thuật xây dựng	Tham gia	QĐ số 3479/QĐ-ĐHBK, ngày 22/12/2021	Trường Đại học Bách khoa - Đại học Đà Nẵng	QĐ số 946/QĐ-ĐHBK, ngày 04/04/2022	
3	Tổ rà soát, cải tiến chương trình đào tạo thạc sỹ ngành Kỹ thuật xây dựng công trình giao thông	Tham gia	QĐ số 3616/QĐ-ĐHBK, ngày 30/12/2021	Trường Đại học Bách khoa - Đại học Đà Nẵng	QĐ số 2159/QĐ-ĐHBK, ngày 16/06/2022	

9. Các tiêu chuẩn không đủ so với quy định, đề xuất công trình khoa học (CTKH) thay thế: Các tiêu chuẩn về hoạt động đào tạo, nghiên cứu khoa học đều đủ và không đề xuất CTKH thay thế

C. CAM ĐOAN CỦA NGƯỜI ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN CHỨC DANH:

Tôi cam đoan những điều khai trên là đúng, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Đà Nẵng, ngày 23 tháng 06 năm 2023

NGƯỜI ĐĂNG KÝ

Phan Hoàng Nam